

ĐI THĂM XỨ CON CÙ-LẦN

và

CON CHẰNG-CÓ-RÕ

[Ký Sự Nghỉ Hè Mùa Đông Tại Úc-Châu – July 2011]

Trương Như Thường

Nghỉ hè phải vào mùa hè. Nhưng hè năm nay của tôi lại rớt trúng vào mùa đông. Đố quý bạn biết tôi đi đâu để nghỉ hè vào mùa đông? Người-gốc-Việt mình bây giờ ở cùng khắp nơi trên thế giới, nên mặc dầu ở Mỹ là mùa hè mà ở phương nam của xứ Úc lại là mùa đông. Trái nhiệt độ nhưng tôi quyết định ghé thăm xứ Úc một lần nữa, sau lần đầu, 5 năm về trước (2006). Đi thăm bè bạn cốt là để tạo thêm tình thân, nên khí hậu mùa màng trở thành thứ yếu; miễn sao gạt hái được nhiều dây liên hệ bạn bè là tốt! Tôi bắt đầu nghỉ hè từ mùa Đông ở Melbourne và tận cùng bằng mùa Xuân ở Darwin:

*Sidney mưa tầm tã
Melbourne lạnh thấu da
Brisbane mát thật đã
Darwin nóng thấy bà!*

Đầu tiên phải vô đề ngay và nói rõ về sự tích của con **cù-lần** và con **chằng-có-rõ** như tựa đề trước khi tôi giông dài tiếp về cuộc hành trình.

- Hồi còn học trung học ở Sài Gòn trước năm 1975, giáo sư vạn vật cho chúng tôi biết là con cù-lần gốc ở Úc-Châu, tánh tình hiền lành, chuyên ăn toàn lá cây. Nên tôi rất có cảm tình với con cù-lần. Khi lớn lên tôi thường nghe người lớn phê bình nhân vật nào làm việc dở hay lười biếng là 'đồ cù-lần' nhưng tôi thật tình không đồng ý chút nào. Khái niệm về cù-lần không có ý nghĩa là dở hoặc xấu, vì nhìn mặt mũi nó thấy cũng không đến nỗi nào tệ!

Hiện nay, theo trang mạng của 'Trung tâm Địa lí ứng dụng, Trường ĐHSP Hà Nội' thì con cù-lần là con 'cu-li nhỏ', tên của một động vật có tên khoa học là Lorisidae [Thuật ngữ: *Lesser slow loris*, giải thích: **cu-li nhỏ, cù lần, khi gió, xấu hổ**. Nguồn http://dialy.hnue.edu.vn/index.php?option=com_glossary&func=display&page=&catid=13&Itemid=47&letter=L&limit=25&limitstart=225. Retrieved 15August2011].

Tôi chưa nhìn ra con cu-li nào có tính *xấu hổ* hay *khí gió* như có người đã đặt định cho nó. Xin khẳng định rằng, tôi không có làm việc cho hội bảo vệ súc vật, nên tôi không có cố tình bênh vực cho con cu-li bé nhỏ. Không biết nhà khoa học ViệtNam nào đã giải thích hay phiên dịch cho phân họ cu-li thành ra cù-lần như vậy! Cần sửa lại cho đúng để học trò học cho đúng.

Đúng ra: con cù-lần chính là con **koala**, độc-nhất-vô-nhị, có trên xứ Úc và phát xuất từ bang Queensland và Victoria của xứ Úc. Cuối thế kỷ 20, koala gần bị tuyệt chủng, may nhờ nhà nước Úc có chương trình bảo vệ và dưỡng quản kịp thời nên hiện giờ giống này còn tồn tại. Vì tên **cô-a-la** (koala) có thể phát âm ra **cô-u-lân**, rồi biến thình thành **cu-ù-lần** và tận cùng bằng **cù-lần**. Do đó, chữ 'koala' đọc thành 'cù-lần' tương đối thích hợp hơn trường hợp của chữ 'loris' (cu-li) như trung tâm địa lý của ViệtNam đã lầm lẫn ở trên. Và khi bạn ngó tận mặt con cù-lần (koala) rồi thì thấy nó dễ thương, hơi nhút nhát, mang một chút tính ngây thơ, khờ khạo! Bạn hãy thử nhìn thẳng mặt chúng xem sao!



Họ Loris (Cu-li)



Koala (Cù-lần)



Kangaroo (Chằng-có-rõ)

Nếu mình gọi ai đó là *đồ cù-lần* thì ám chỉ người ấy có tính ngây ngô, khờ dại, chứ không phải là phường xấu xa hay bơ vơ đầu đường xó chợ. Vì tôi thích nhìn đời bằng cặp mắt giáo dục hơn là chánh trị, nên nếu ai đó làm chuyện không đúng, thì trước hết, ta giả sử rằng vì họ đã không biết, nên cần phải giải thích và chỉ bảo cho họ được thêm rõ ràng; thay vì cho rằng họ là người xấu cần phải trừng phạt. Gặp kẻ cù-lần ta nên giúp đỡ, mở cửa thông đạt, hơn là lánh xa, khinh khi và ruồng bỏ họ. Tôi đã thử vài lần và nghiệm thấy có kết quả tốt. Bạn hãy kiên trì vì đồ cù-lần rất nhút nhát và

hơi khờ khạo. Mình đổi thay cách nhìn và thái độ, thì người ta cũng thay đổi lối hành xử, ứng theo.

Bạn hãy rón nhớ nha: *Loris* là con cu-li và *Koala* là con cù-lần. Ký âm cho tên của một con vật cũng cần phải theo đúng quy luật biến âm của khoa học ngôn ngữ cho dễ nhận dạng và dễ học. Thí dụ: *cù-lần* là koala, *cu-li* là loris.

- Còn con **Chẳng-có-rõ** chính là tên của con **Kangaroo** (đọc là kăng-gơ-ru), cũng dính líu đến môn ngôn ngữ học. Điều này tôi đã học được từ anh NV Vinh, một người bạn Úc-Việt thân mến của tôi tại thành phố Sydney. Năm năm trước, anh bạn đã giảng cho tôi một lần về từ nguyên của chữ *kangaroo*. Bài học như thế này: khi đế quốc Anh tìm ra thuộc địa mới ở Úc-châu xa xôi vào thế kỷ 18, vua chúa thường hay đem tội nhân đầy đi biệt xứ. Tội nhân được đem đi bằng đường biển và họ bị giam giữ tại Úc để làm lao công đến mãn hạn cuộc đời.

Xem tượng tưởng niệm của hai nhà thám hiểm người Anh đầu tiên trên thế giới thuộc vùng Úc-Châu: (1) tượng ông James Cook được dựng ở bang Queensland vì đã tìm ra bờ biển vây chung quanh lục địa Úc, và (2) tượng ông John Stuart được dựng ở lãnh thổ Northern Territory vì có công đi trắc địa, tổng cộng 6 lần cả thảy (1858-1862), từ miền nam (Adelaide, 1861) đến tận cùng miền bắc (Darwin, 1862) xuyên qua vùng trung tâm giữa lòng lục địa.



**Hải đăng & Đài tưởng niệm
Thuyền trưởng James Cook (1728-1779)
tại Gold Coast, Queensland**



**Tượng tưởng niệm Nhà thám hiểm
John McDouall Stuart (1815-1866)
tại Darwin, Northern Territory**

Sự thật, người Âu-Châu không phải là những người đầu tiên phát hiện ra lục địa Úc-Châu, mà chính người thổ-dân (Australoid Aborigines) đã di cư từ Châu Phi cách đây 60 ngàn năm về trước (theo thông tin của Viện bảo tàng

Lãnh thổ Northern Territory mà chúng tôi đã ghé thăm). Anh NT Bửu ở Darwin dặn chúng tôi gọi các bạn thổ dân Úc là **a-bồ** (đọc tắt chữ **aborigines**). Nghe cũng khá hay: *a-bồ* là *bồ-bịch*, là *bè-bạn* luôn.

Trở lại vụ tù nhân Anh bị đi đày ở Úc. Lần đầu tiên các công nhân nhìn thấy hình dạng của một con động vật rất kỳ lạ trong đồng vắng: đầu thì nhỏ, đuôi thì to, bụng có túi chứa con, hai chân trước bé xíu, hai chân sau bự cỡ; khi nó chạy thì lại nhảy cà-tưng-cà-tưng như bị điện giật; khi nó giận thì đứng trên hai chân sau và tựa vào đuôi như đang ngồi trên ghế, rồi dùng hai chân trước như hai bàn tay thủ thế trên võ đài. Giống gì thiệt lạ kỳ!

Các tù/công nhân không biết đây là giống thú gì. Người tù bèn tìm đến các bạn người thổ (a-bồ) mà hỏi. Các bạn a-bồ địa phương cũng không biết tên con thú luôn; họ trả lời rằng: **chẳng có rõ!** Thế là mấy anh Ăng-lê phát âm *chẳng-có-rõ* thành *căng-ca-ro*, rồi biến ra *kăn-ga-ru* và cuối cùng ghi lại thành **kangaroo!** Truyện đơn giản như đang giỡn như vậy!

Thế nào cũng có bạn không tin lời tôi giải. Sẽ cho rằng, tôi nói giỡn hoặc nói chơi. Không tin thì thôi! *Tôi biết sao thì nói vậy*

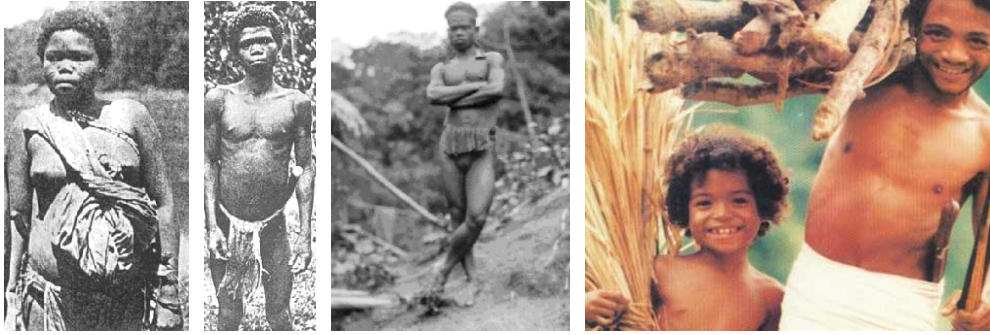
Miễn là nói bậy thì không dám nói!

Theo các ngành khảo cổ và nhân chủng học: giống **người a-bồ** ở Úc có họ hàng với giống **người-hòa-bình** ở ViệtNam của chúng ta cách đây cả chục ngàn năm (nguồn từ nghiên cứu của tiến sĩ Nguyễn Đức Hiệp, một người bạn Úc-Việt ở Sydney cho biết). Lúc đó chưa có nạn lụt hồng thủy, nên bà con đi thăm viếng nhau bằng đường bộ, hoặc dùng thuyền lướt biển nhỏ là chuyện thường. Bạn đợi chút xíu nữa, ở phần dưới, tôi sẽ kể lại chuyến vượt biển ty nạn của người Việt từ Rạch Giá đến Darwin trong thời cộng sản hiện đại cho bạn nghe.

Thấy người a-bồ đen thùi, tôi cũng chẳng có rõ là bà con bên nội hay bên ngoại của mình nữa. Theo huyền thoại thì mẹ Âu-Cơ là giống *tiên* ở trên miệt núi, còn cha Lạc-Long là giống *rồng* ở dưới miền biển. A-bồ ở gần biển và đường xích đạo, nóng lắm, nên đen đúa là phải rồi. Chắc bà con a-bồ thuộc giống rồng. Càng đi xa lên miền bắc thì da người ta mới nhả nắng, trắng ra đôi chút. Thật ra, trắng-đen là chuyện thường, tư cách mới đáng lưu ý, màu da chỉ là chuyện nhỏ!

Cả hai con *cù-lân* và con *chẳng-có rõ* đều đặc biệt phát xuất từ Úc-châu. Lẽ dĩ nhiên, xứ Úc còn có thêm mấy loại thú khác nữa như: đà-điểu, cá sấu, chim mỏ dài, bọ biển, vân vân ... nhiều thứ lắm kể không xuể. Tuy xứ Úc

chứa rất nhiều con cù-lần, nhưng dân Úc không phải là thứ ngậy thơ khờ dại. Dù nước Úc có rất nhiều con chằng-có-rõ, nhưng nhà nước Úc thứ gì cũng đều biết, không thua gì Âu-Mỹ. Tôi có nhiều cảm tình với đất nước Úc-Châu là vì thế.



Thổ dân bán đảo Mã-Lai (1932)

Thổ dân Úc-châu (2009)



Nhà khảo cổ Nguyễn Việt đã phục dựng gương mặt của tiên nhân a-bô tại ViệtNam, có cách nay hơn 10000 năm (1995)

Nguồn: Hình ảnh Người-Hòa-Bình

[Trích theo sách *Việt-Học Là Gì?*]

Ngược lại, nghĩ về nhà nước ViệtNam mình mà lòng chua xót! Xứ Việt không phải là gốc gác của con *koala* mà công an cù-lần đầy đường, chuyên bắt nạt dân chúng biểu tình yêu nước; còn đối với tàu khựa (hay tàu lạ), thì giả là thật thà không biết, không dám đụng tới chúng. Xứ Việt không phải là gốc gác của con *kangaroo*, mà các quan tòa toàn thuộc loại chằng-có-rõ hoặc rồ-một-đàng-mà-án-một-nẻo, cam tâm xử hàm oan biết bao công dân ái quốc!

Tôi dành nhiều tình cảm cho đất nước Úc-Châu và nhân dân xứ này, và đặc biệt hơn nữa, là sự mến phục đối với gần nửa triệu người Úc-gốc-Việt, đồng bào thân thương của chúng ta, đang sinh sống phong lưu và hòa đồng giữa hai mươi mấy triệu công dân Úc.

Đi thăm xứ của con cù-lần và chằng-có-rõ lần thứ hai này, tôi đã mang một định kiến tốt đẹp về những người bạn Úc-Việt của mình. Tôi sẽ kể tiếp nhiều truyện về các người bạn mới này trong chuyến đi nghỉ hè gần một tháng của tôi cho quý bạn nghe ...

TÌM CÙ LẠI GẶP CÚ!

Anh VT Hiếu ở Brisbane dắt chúng tôi đi thăm các con cù-lần trong khu vườn bảo quản Daisy Hill Koala Centre rộng thênh thang. Các nhà nghiên cứu thú vật học chỉ giữ độ chục con *koala* trong tòa nhà để du khách thăm viếng và xem xét, còn bao nhiêu thì thả ngoài vườn cho các con cù-lần được sống tự do trên các ngọn cây rừng cao ngút.

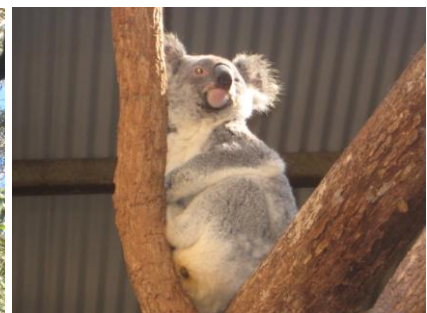
Xem mấy con cù-lần trong chuồng kia kìa. Chúng cuộn tròn mình lại như chiếc gối bông, ngồi tựa chảnh cành khô, cố ẩn hình trong các nhánh lá, không màng gì đến thế sự. Dù cố gắng ngược đầu nhìn tận các ngọn cây cao



cù đang ngủ



cú đang núp



vừa thức giấc

mà chúng tôi cũng chẳng tìm thấy con cù-lần tự do nào cả. Mười phút sau, thấy được hai con núp gọn trên một thân cây to. Nhìn thật kỹ, hóa ra là hai con cú. Đúng là nhìn cú hóa ra cù, tìm cù lại gặp cú. Nghe sao giống cảnh đời ngoài chợ. Nhiều lúc tưởng là mình gặp người nhút nhát, không dè lại gặp thứ dữ dằn. Ngoài sờ làm, trong sờ thú, *cú-cù* hay *cù-cù* rất dễ lẫn lộn!

Gần cổng vào Trung tâm Daisy Hill tôi thấy một đoàn cả chục người đang ngược đầu, nhìn chăm chú lên một ngọn cây cao. Chắc là họ đã nhìn thấy con cù-lần nào đó đang ẩn mình trên ngọn. Tôi bèn chạy tới hỏi thăm anh bạn Úc cuối hàng, anh ta bảo chả thấy gì cả, chỉ theo người phía trước mà cố nhìn lên. Tôi liền chen trên khúc giữa, hỏi thăm cô người Úc có thấy con nào không? Câu trả lời của cô cũng phủ định luôn. Cố chỉ gắng nhìn theo ông già đứng phía trước. Tôi nóng lòng vọt lên hàng đầu chỗ ông già đang ngóng cổ; đầu ông ta ngả sâu về phía sau ót, tay trái cầm khăn giấy, tay phải lâu lâu vỗ vào trán mấy cái ra chiều đắc ý. Ông có vẻ như thấy được vật gì hiếm quý. “Cụ thấy con cù-lần núp ở cây nào?” Tôi hỏi thật chậm rãi một cách kính-lão-đặc-thọ. Ông lại trả lời một cách gắt gỏng: “thấy cái quái gì, tao đang bị chảy máu cam đây!” Đừng có quấy rầy!

Đó, bạn thấy chưa, ở đời này, chớ có tin tưởng vào giới lãnh đạo hàng đầu một cách quá đáng. Coi chừng có ngày sặc máu mũi! Ngó ông lão đứng hàng đầu để mong tìm con cù-lần mà tôi vội chợt nghĩ tới tầng lớp lãnh đạo ViệtNam đương đại. Họ đang lay hoay đu dây, tìm kế thân Tàu hay thân Mỹ, nên tôi đột xuất nhớ tới mấy câu thơ nhắc nhở của cụ Bút Tre:

*Tiến lên ta quyết tiến lên.
Tiến lên ta quyết tiến lên hàng đầu.
Hàng đầu chẳng biết đi đâu,
Đi đâu chẳng biết, hàng đầu cứ đi!*

Vì hàng đầu chẳng có rõ, không biết phải đi đâu nên dân chúng ViệtNam phải chạy nạn tán loạn. Đủ mọi loại nhân. Nào là *thuyền-nhân* (người vượt biển bằng thuyền), nọ là *chân-nhân* (người vượt biên bằng đường bộ); đây là *phi-nhân* (người tỵ nạn đi bằng máy bay), kia là *hạm-nhân* (người lánh nạn được chiến hạm cứu vớt). Úc-Châu là một trong những mục tiêu mà bà con ta nhắm tới.

KHÔNG QUÊN GỐC GÁC TỊ NẠN

Hiện nay, gần nửa triệu công dân Úc-Việt đang định cư, sinh sống, đóng thuế, nhập quốc tịch và bầu cử tự do trong một đất nước cũng hết sức tự do,



Chiếc thuyền vượt biển tìm tự do được trưng bày tại Viện bảo tàng ở Darwin

không thua kém gì các xứ Âu-Châu hay Mỹ quốc. Xứ Úc đất rộng người thưa, còn nhiều tài nguyên chưa vận dụng hết, nên có rất nhiều cơ hội cho những con người chuyên cần và năng động như người tỵ nạn gốc Việt ra tay. Riêng người già nua, dân kém may mắn, con mồ côi, vô nghề thất nghiệp, bị thương tích tật nguyền đều được nhà nước chu toàn kỹ lưỡng qua các chương trình an sinh hậu hĩ. Đặc biệt hơn mấy xứ khác là, cựu quân nhân

Việt Nam Cộng Hòa (VNCH) khi tới tuổi hồi hưu cũng được hưởng những qui chế ngang hàng với các cựu quân nhân Úc-Châu. Lãnh đạo Úc tốt quá!

Tại Viện bảo tàng ở Darwin (Museum and Art Gallery of The Northern Territory), lãnh thổ N.T. đã bảo quản xác chiếc tàu vượt biên/biển tên là *Thịnh Vượng*, chạy từ Rạch Giá ngang qua Singapore và Indonesia để đến Darwin. Tàu Thịnh Vượng là một tàu đánh cá, chiếc tàu thứ 44, đã chở 9 người tỵ nạn gốc Việt tới Darwin vào ngày 19.6.1978, nâng số người tỵ nạn lên 1548 người trong cùng năm đó. Xác tàu vừa là một minh chứng và cũng



Bảng tưởng niệm thuyền nhân tử nạn trên đường vượt biển tìm tự do tại Freedom Place (2011)



Tranh vẽ tường tại bến xe Darra Station do các họa sĩ người Úc thực hiện dưới sự cố vấn của Cộng đồng Úc-Việt

là một nhắc nhở cho các công dân Úc-Việt thuộc thế hệ tương lai về gốc gác của tiền nhân VNCH mình ngày trước; họ bắt buộc phải từ bỏ nơi chôn nhau cắt rốn để chạy trốn lánh nạn vì một chế độ độc ác bất nhân.

Nhưng không phải ai cũng may mắn như những người đã đến được bến bờ tự do. Biết bao sinh mạng đã bị vùi sâu trong lòng biển cả. Các cộng đồng người Úc-Việt đã dày công ghi lại và nhắc nhở mọi người, Việt cũng như Úc, và cho mọi người yêu chuộng tự do trên toàn thế giới nữa, về những hành trình tìm tự do qua các bảng tưởng niệm, tri ân, tượng đài hoặc qua các ấn phẩm và họa phẩm dân gian. Nhà nước cộng sản có *lịch sử* của kẻ chiến thắng với đầy dẫy những thiên kiến chủ quan lệch lạc; nhưng người dân Việt vẫn có các trang *dân sử* trung thực của mình trong một khung thời-không nhất định nào đó, dưới những hình thức và phương tiện khác nhau.

Tôi có dịp hàn huyên cùng anh bạn Trần Đông ở Melbourne về các loại dân sự này. Anh Trần Đông thành lập mạng Văn khố Tỵ nạn (www.vktnvn.com), sưu tầm và truy cập các hồ sơ về người tỵ nạn ViệtNam (Liên lạc: tynanvietnam@yahoo.com) để con cháu Úc-Việt mai sau biết được gốc tích của ông bà cha mẹ. Dự trình mới nhất của nhóm là trùng tu các ngôi mộ của người chạy nạn vượt biên bị chết trên biển cả tại các đảo Mã-Lai.

Nhìn những bức hình anh TĐ gửi đến mà tôi không cầm được nước mắt. Chân thành cảm ơn nghĩa cử của anh cho đồng bào xấu số của chúng ta. Thôi! bớt nghĩ đến những chuyện không vui nữa! Ta không sửa được quá khứ, nhưng vẫn có thể định hướng được tương lai. Hãy hy vọng lên!

Bây giờ mời bạn đi thăm viếng bãi biển nổi danh Gold Coast của Úc, cách xa thành phố Brisbane độ một tiếng lái xe. Anh LT Kế là người bạn hướng dẫn chúng tôi. Ảnh rành địa điểm này như bàn tay của ảnh. Dân thổ địa mà!

VIỀNG BỜ BIỂN VÀNG (GOLD COAST)

Gold Coast là tên một bờ biển dài hơn cả chục dặm với nhiều bãi tắm và trượt sóng (surfing) lý tưởng. Du khách tấp nập ở đây vì khí hậu mát mẻ, với hàng quán thượng hạng, dịch vụ ân cần, và giá rẻ bình dân. Thí dụ buổi ăn trưa ở tiệm Úc-Ý (Italian Australian) chỉ giá có 10 đô Úc (1 đô Úc = 1.07 đô Mỹ, hồi suất vào ngày chúng tôi đi chơi). Ở đây, muốn gì có nấy, muốn shopping có shopping, muốn cờ bạc có sòng cờ bạc. Kỹ nghệ du lịch của Úc không chỗ nào chê!

Chúng tôi đi bộ dọc theo bãi Surfers Paradise Beach. Gió mát hiu hiu, thấy người cũng như chim, ngồi chung cùng hóng mát. Loại chim biển này, đầu đen lông trắng, mỏ vừa quặp vừa dài, trông thật kỳ quái. Chúng xem người không ra gì; chính mắt tôi thấy chúng giành giật miếng bánh của một em nhỏ đang chơi trên bãi cỏ.

Hay vì chúng đang sống ở xứ văn minh, xã hội biết bảo vệ chim muông và thú vật nên chúng lên mặt làm tàng, và làm càn! Giỏi bay thử qua bãi biển ViệtNam du hí vài ngày xem sao! Lạng quạng là lên bàn nhậu đó ghen con!

Cây cỏ ở đây cũng ngộ lắm! Dọc theo đường, có vài loại cây lạ: lá giống như lá khóm, rễ mọc lộ thiên nhiều hơn thân, không hoa không quả, chả biết

trồng để làm chi. Cây da (đa) không ra cây da, cây dừa không ra cây dừa. Tôi chẳng có rõ là cây gì!



Thành phố và bãi biển luôn luôn được chỉnh trang để tiếp đón khách du lịch: Tây, Ta, Tàu đều có mặt. Vì cuối bãi biển là một mũi nhọn, lại là đường ranh giới giữa hai tiểu bang Queensland và New South Wales; sóng biển thiên nhiên khoét cát một bên và bồi vào một bên làm cho bãi dễ bị sạt lở. Do đó, nhà nước có kế hoạch nhân tạo, đặt hệ thống ống hút, rút bớt cát từ mặt bờ này và lấp đầy vào chỗ lở ở mặt kia. Con người, đúng là được tạo ra theo hình dạng của thượng đế.

Cát ở đây hơi nhuyễn và có màu vàng. Xin lỗi các bạn Úc-Việt nghen: cát của bãi biển Florida bên Mỹ nhuyễn hơn và trắng hơn của Queensland chút xíu! Tôi mạn phép hai bạn Úc-Việt (đang làm *tour guides* cho chúng tôi) được hốt một nắm cát vàng ở Gold Coast và giấu đem về San José làm kỷ niệm. Quà hữu nghị mà! Hy vọng quan thuế Mỹ cho đem vào.

Tôi ngán luật Mỹ lắm. Ở Mỹ có cả một *rừng luật*. Còn ở ViệtNam chuyên dùng toàn *luật rừng*. Không biết luật của Úc-Châu ra sao? Tôi nhớ mang máng là Úc không xử tử hình (ViệtNam có; Mỹ cũng có, nhưng tùy tiểu bang) nên đám con buôn thuốc phiện thích la cà vào xứ Úc. Lâu lâu, chúng bị tổ trác, bị bắt trên đường đi ngang qua mấy xứ Đông Nam Á, nên phải bị: hoặc bị chích thuốc, hoặc bị treo cổ, hoặc bị xử bắn. (Nghe thấy mà ghê, nhưng chúng vẫn không chừa).



Quy hoạch như vậy



Hút cát ở đây



Nhà cát chỗ này



Nên biển đẹp thế đấy!

Nói tới màu cát vàng, tôi lại miên man nghĩ tới quần đảo Hoàng Sa thân thương của chúng ta. Không biết cát ở Hoàng Sa có vàng như tên gọi hay chẳng (Bãi Cát Vàng hay Cồn Vàng)? Lại nghe nói: Trung-cộng có mưu kế tính toán biến Hoàng Sa thành bãi du lịch (1997). Chúng đã sửa tên quần đảo thành Tây Sa (Hàn Chấn Hoa, 1988) sau khi chiếm lấy từ Việt Nam Cộng Hòa vào năm 1974. Đám lãnh đạo hàng đầu của Trung-cộng rất là mưu mô xảo quyệt, bắt đầu kể từ thời Mao Trạch Đông chiếm lục địa (1949) mà Trung-cộng mưu đồ chiếm toàn vùng Đông Nam Á thông qua cửa ngõ Việt-Nam. Không thể tin tưởng chúng được! Chúng nuôi dưỡng lãnh đạo Việt-cộng và cung cấp nhiều phương tiện (nhân lực, tiền bạc và súng đạn) để đánh nhau với Pháp và Mỹ trong suốt thời kỳ chiến tranh. Vì vậy mà đám lãnh đạo hàng đầu của Việt-cộng hiện giờ đang mắc nợ, bị gạt và dính bẫy, và điên đầu vì chính sách ngoại giao bá quyền của Trung-cộng.

Đáng tiếc là một số nhà yêu nước ViệtNam, trong quá khứ, đã nóng vội và dậy non, lầm theo bước chân cộng sản để tình yêu nước của mình bị lạm dụng và giờ đây phải ngỡ ngàng. Rất đáng ngưỡng phục đến những nhà đấu tranh dân chủ cho ViệtNam trong nước, vì tương lai cho dân tộc và tổ quốc, dám đứng lên bất chấp bao gian nguy ...

Bà con chúng ta đang sống tự do ở hải ngoại cần thông cảm, tìm hiểu và quý mến hơn nữa với đồng bào Việt của mình trong xứ, cũng như nhân dân Trung-Hoa gần gũi. ViệtNam và Hoa-Nam (người Hoa-gốc-Việt) cùng là đồng bào, chúng ta có họ hàng với nhau, từ thuở hồng hoang xa xưa đến giờ! May mà mình còn nhớ gốc, còn họ đã bị trốc gốc.

Nếu cần chống, thì chúng ta cần phải chống lại đám *lãnh đạo hàng đầu* của cộng sản. Họ gồng mình đeo đủ thứ quả tạ vào người: tham, sân và si. Nếu cần chống, thì phải đi sâu vào chi tiết và cụ thể; thí dụ như chính sách bá quyền của Bắc-Kinh, các nghị quyết hèn với giặc, ác với dân của Hà-Nội. Chứ không nên chống Trung-quốc một cách cù-lần, chống chung chung; hoặc chống dân Tàu một cách cảm tính chẳng-có-rõ để gây thêm/ra sự ganh ghét dựa trên lòng tự ái dân tộc một cách mù quáng không thích đáng.

Dân Úc và dân Mỹ chính cống đã yêu thương và đùm bọc chúng ta qua hơn 35 năm rồi, nên chúng ta mới được ngày hôm nay. Giờ đây, dân Úc-Việt và Mỹ-Việt cần đem tình thương và trí tuệ của chúng ta để hàn gắn lại bao oan khiên với mọi dân tộc khác trên toàn thế giới. Tất cả mọi người dân khác, cũng trong hoàn cảnh như chúng ta mà thôi!

Xin lỗi đã làm phiền quý bạn vì tôi đã hơi dài giọng vì sự liên tưởng từ bãi cát vàng của Gold Coast đến Hoàng Sa. Chỉ có vài lời tâm huyết, mong các bạn cảm thông cho.

Nghĩ miên man và đi bộ lang thang này giờ được hơn hai tiếng đồng hồ rồi, kiếm gì lót bụng rồi tính tới. Chúng tôi thử ghé lại chỗ bán đồ biển tươi/sống từ các tàu đánh bắt của địa phương. Họ bán *tôm* (prawns), *cua* (crabs) và *bọ* (bugs). *Con bọ?* Đúng rồi, bảng quảng cáo là **bugs** thì dịch thành *bọ* hay *bọ biển* (cho rõ nghĩa thêm).

Cua thì chưa tới mùa, nên không có mà mua. Hãy thử con *bọ biển* trước. Hình thù con này quái lắm! Đầu giống con sam, đuôi giống con *lobster*. Người ta ăn được, chắc mình ăn cũng được. Thịt sam hay thịt lobster đều ngon cả.

Tôi mua thử một kí-lô *bọ biển* giá 20 đô Úc (độ 8 con) và một kí-lô *tôm vua* (king prawn) giá 28 đô. Giá cả thực phẩm ở Úc, nói chung, hơi đắt hơn ở Mỹ; nhưng phải so sánh với đồng lương mới hiểu được vật giá. Lương tối thiểu một giờ ở California khoảng 8 đô Mỹ, còn của Úc là 16 đô Úc. Hối suất Úc-Mỹ tương đối ngang ngửa; nên nhìn tổng quát, mức sinh sống (living standard) của Úc vẫn dễ thở hơn ở Mỹ. Còn nữa: không có lệ cho *tip* trong các hàng quán của Úc. Tiền thuế (sale tax) thì đã được tính luôn vào giá cả, nên trong giấy biên nhận không có/thấy ghi tiền thuế.



Đồ biển tươi vừa cập bến

Con bọ biển (Sea bug)?

King prawn: tôm vua = tua

Thịt con *bọ biển* mềm, ngọt và dai, rất ngon; không thua gì giống lobster. Còn thịt con *tôm vua* thì rất dày, vỏ mỏng, ngon lắm! Đáng đồng tiền bát gạo. Anh Kế cho biết, vì là chỗ du khách lui tới nên giá cả hơi cao hơn trong chợ đôi chút (một 10 một 9). No star where! (Không sao đâu!). Đi chơi mà! Giúp cho giới tiểu thương ngư phủ sinh lợi cũng là điều tốt.

Tôi có đề nghị về việc định danh cho con *king prawn* (dịch là *tôm vua*). Nên gọi nó là con **tua**, để phân biệt với con **tép**. Con *tôm nhép* là con *tép*. Con *tôm vua* là con *tua*. (Theo phương pháp dịch lý về cách hội âm của hai từ kép thành một từ đơn của giáo sư Mai Ngọc Liệt, thầy dạy Việt ngữ cho tôi).

Cái gì dù trước lạ rồi sau sẽ quen. Xài chừng vài chục năm thì *con tua* cũng đi vào từ điển như *con tép* trước đó. Mình làm giàu thêm cho tiếng Việt. Lại theo đúng *phép dịch* của Ta. Ai bảo dịch lý là của Tàu? Nếu nó có thì mình cũng có, mà còn có trước nó nữa. Tại mình chưa chịu học và không nghiên cứu, nên nhắm mắt nhắm mũi cho rằng cái gì cũng là của mẫu quốc. Ta rành về *ngôn-nghĩa-học*, còn Tàu thì giỏi về *ngữ-nghĩa-học*.

Thí dụ như phép hội âm trong tiếng Việt: đường trèo là *đèo*, cây nhỏ là *cỏ*, ngư bé là *nghe*, tôm nhép là *tép*, hột tròn là *hòn*, hang ngầm là *hầm*, sấm thét là *sét*, (dai) như giẻ rách là (dai) *nhách*, (vững) chắc mãi là (vững) *chãi*,

(tình) cảnh bất ngờ là *tình cờ*, (trẻ) mọn nhỏ là (trẻ) *mỏ*, (hai) môi ép (lại) là *mép*. (Khám phá từ thầy Mai Liệu). Bạn muốn thêm nữa không?

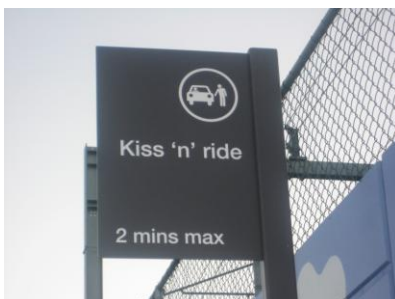
Nếu chỉ có một chữ xảy ra thì ta cho là trường hợp đơn lẻ (isolated incident), nhưng nếu có nhiều chữ xảy ra theo cùng một quy luật thì đó là tần số (frequency). Điều này cho phép ta dùng môn thống-kê-học (statistics) để phân tích âm Việt dưới dạng *dịch-lý* (theo Việt-học, Vietology). Xin lỗi bạn tôi hơi đi lạc đề. Hãy trở về vụ con *tua* (king prawn) ở Úc.

Quý ông bà Úc-Việt ở Brisbane hay đọc chữ Anh/Úc/Mỹ theo âm Việt. Thí dụ khu vực *Toowong* (có lẽ là thổ âm) được mấy bà đọc là *Tú Ông*. Còn khu vực *Toowoomba* thì được mấy ông đọc là *Tú Bà*. Không biết hai chữ *Toowong* và *Toowoomba* có liên hệ gì đến đực-cái như ông-bà của ta chẳng? Chắc hai chữ này là ký âm của người a-bồ. Ở bên Mỹ cũng vậy, đồng bào Mỹ-Việt ở San José đọc tên đường *McLaughlin* thành *Mắt-láo-liên*. Nhưng tôi nghiệm thấy cách dùng tiếng Anh ở Úc cũng hơi khác tiếng Anh được dùng ở Mỹ.

CHẰNG-CÓ-RÕ TÊN CÁC BẢNG HIỆU GÌ ĐÂY !

Bạn xem mấy cái dấu hiệu ở dọc theo đường lộ của Úc (theo 3 bức hình bên dưới) có nghĩa gì đây? Tôi thích học hỏi thêm tiếng Úc lắm.

Kiss and Ride là chỗ để *hôn* và *cưỡi*. Đừng nghĩ bậy nghe mấy cha! Không phải vậy đâu nghe quý ông! Đây là chỗ cho phép dừng xe lại để đậu, tối đa chỉ được 2 phút (2 minutes maximum), dành cho hành khách lên hoặc xuống xe. Tương đương với bên Mỹ là 'Passengers loading/unloading zone'. Ý nghĩa chỉ có thế thôi. Đừng nghĩ thêm gì nữa cho rối trí!



Kiss 'n' ride



TAKE AWAY



NO Through Road

Take Away của Úc tương đương với *take home* hoặc *to go* của Mỹ, có nghĩa là mua đem đi hay đem về. Thường thấy bảng hiệu này ở các quán ăn.

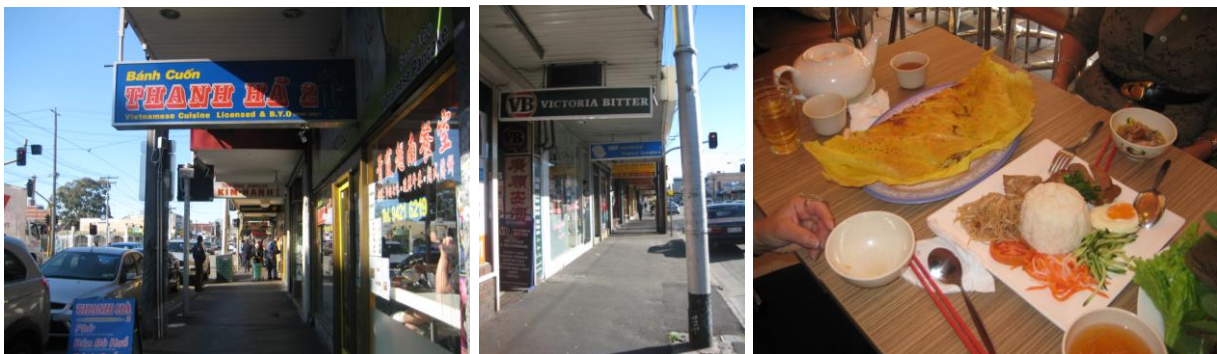
No Through Road là đường cụt, như *dead end* bên Mỹ. Một bác gái người Việt từ Sài-Gòn qua thăm con trai Úc-Việt đang sinh sống bên Melbourne. Con cái bận đi làm cả ngày nên bà dặn con cứ bỏ bà đi dạo chơi ngoài phố vào lúc ban sáng, khi đến chiều thì bà sẽ gọi điện thoại ra rước bà về. Khi chiều đến, bà gọi con ra rước như đã hẹn. "Má ở đâu để con ra đón", con trai hỏi. Bà nhanh nhẩu trả lời: "ra đường *No Through Road* mà đón má!" Anh con trai: "?\$@#%&* chết con rồi má ơi!"

(Bạn Thế-Phong kể lại cho chúng tôi nghe câu chuyện này, khó-tin-nhưng-có-thật, lúc anh đưa chúng tôi ra quán ăn Úc-Việt sau khi cả đoàn đi dán mũ ở mấy khu shopping center sang trọng).



Đi window shopping ở chợ Melbourne sang trọng

Bảng hiệu gì thì bảng, ngó thấy chữ *bánh cuốn* hay *bún bò Huế* trên bảng, ta liền biết ngay đó là hàng quán ViệtNam. Giá cả vật dụng và thức ăn của Úc, như đã trình bày từ trước, cao hơn bên Mỹ. Biết thế nên chúng tôi chỉ đi xem các mặt hàng (window shopping) quần áo trong khu siêu thị chứ không mua được thứ gì. Thích gì thì thích, đợi về Mỹ rồi sẽ tính. Nhưng đến khi bị kiến cắn bụng rồi, mình lại thèm món ăn Việt thì không thể đợi về Mỹ mới tính nổi. Phải chạy ngay đến tiệm ăn ViệtNam, rồi muốn tính gì thì tính!



Ghé ăn cơm Úc-Việt: Cơm tấm và Bánh xèo

Giá cả của món ăn Việt ở Úc (Melbourne, Victoria) đắt hơn ở Mỹ (San José, California): *bánh xèo*, 15 đô Úc một cái (bên Mỹ là 8.5 đô); *cơm tấm bì sườn chả và một trứng ốp-la* giá 12 đô Úc một đĩa (bên Mỹ độ 7.25 đô). Lượng thức ăn khá đầy đặn, nhưng phẩm chất chỉ bằng 4 trên 5 sao (★★★★) nếu so với San José.

(Thế-Phong cho chúng tôi biết, quán ăn mà chúng tôi dùng cơm trưa là một trong những quán ngon nhất ở đây).

Sẵn đang nói về mấy cái ngôi sao, bà con Úc-Việt thường hay quan tâm nhiều đến tình hình kinh tế và chính trị của các siêu cường. Không biết chúng có ảnh hưởng gì đến ViệtNam hay chẳng? Cuộc sống của người Việt hải ngoại có sao hay không?

Hiện tình kinh tế của Mỹ đang hồi bi đát, nên có đến cả 50 cái sao phải lo (cờ Hoa-Kỳ có 50 ngôi sao, tượng trưng cho 50 tiểu bang; bang nào cũng đang than van thiếu hụt tiền bạc !?\$. Xứ Tàu thì rất giàu, không có gì phải lo, chỉ có 5 cái có sao về mặt chính trị là: dân chúng Mông-Cổ, Mãn-Châu, Hồi-Hộ, Tây-Tạng và Đài-Loan đòi quyền dân tộc tự quyết (cờ Trung-cộng có 5 ngôi sao). ViệtNam thì không có gì phải toan liệu, chỉ lo 1 cái có sao: đó là làm sao tránh khỏi nanh vuốt của Trung-cộng muốn nuốt chửng (cờ Việt-cộng có 1 ngôi sao).

Riêng đồng bào gốc Việt ở hải ngoại thì hoàn toàn không có gì để lo. Bởi vì chúng ta không có cờ quạt gì cả và cũng không có ngôi sao nào để đếm. Tóm lại là: hoàn toàn *không có sao*! Hay nói cách khác là không sao đâu! Vì đã kinh qua nhiều cơn biến động nên *chính sự* dạy chúng ta luôn đứng về phe dân chủ và ủng hộ tiến trình dân chủ hóa. Còn về kinh tế thì dư sức đủ xài: *'mua xài, chứ không mua sắm và kỵ mua khoe'* *.

Hãy xem gương các nông gia Úc-Việt ở Darwin kia kìa!

* [Bạn nên tìm đọc bài:](#)

[MUA XÀI, MUA SẮM, MUA KHOE. TRONG 3 MUA ẤY, EM THEO MUA NÀO?](#)
 Bài Xã Luận về Văn Hóa Kinh Tế của Trương Như Thường - 5.9.2010

CẦU VỪA ĐỦ XÀI !

Bà con **nông gia** Úc-Việt rất khá giả, vì đại đa số là thành công. Tập trung vào nghề trồng cây ăn trái, nhiều nhất là ở trên vùng cực bắc Darwin. Thành phố nhỏ này có khoảng 128000 dân số, chứa độ 700 công dân gốc Việt, và trong đó 200 người Úc-Việt làm nghề nông. Tôi không gọi họ là 'nông dân' mà là 'nông gia' cho rõ ràng và đúng nghĩa. Bởi vì nông gia Úc-Việt tương đối rất thành công, gia đình nào cũng nhà cao cửa rộng, có của ăn của để. Đây là kết quả tổng hợp giữa sự cần cù lao động trong khu vực kinh doanh tư nhân và chính sách khôn ngoan giúp dân của nhà nước Úc.

Các nông gia người Việt cho tôi biết: trong nghề trồng trọt, và ở đâu cũng vậy, ông bà ta luôn áp dụng câu *nhất nước, nhì phân, tam cần, tứ giống*. Nước ngọt thì Darwin có dư thừa vì ở gần đường xích đạo nên khí hậu chỉ có hai mùa nắng và mưa. Phân bón thì bộ canh nông Úc rất tiến bộ, đủ thứ loại dịch vụ như phân bón, thuốc diệt trùng, kỹ thuật giăng lưới, cơ giới gieo gặt, kích thích vay tiền để giúp sức cho nông dân. Không thứ gì mà nhà nước không có, để có thể giúp đỡ cho nông dân chuẩn bị theo gót ông tổ Thần Nông. Chỉ có sự chuyên cần của người dân là chính phủ bó tay, không giúp được. Nông gia Úc-Việt, tuy trước khi chạy tỵ nạn cộng sản, đại đa số không phải là gốc nông dân mà toàn là quân-cán-chính Việt Nam Cộng Hòa trước 1975; khi sang Úc họ đem theo sức cần lao, trộn mồ hôi nước mắt vào môi sinh dân chủ của vùng hoang vu Darwin mới đơm bông kết trái như ngày hôm nay.

Các giống trái cây của Úc thì ê hề khỏi chỗ chê. Thứ trái cây nào tốt nhất của vùng Đông Nam Á (Mã Lai, Nam Dương, Thái Lan, Việt Nam) phần nhiều đều được nông gia Úc-Việt đem về trồng thử ở Darwin, nếu kết quả tốt là họ kỹ nghệ hóa và thương mại hóa ngay. Tôi chưa bao giờ ăn các giống mận (trái roi), cóc, khế, vú sữa, xoài, ổi, mít, ... dày cơm hạt bé, thơm ngon tươi ngọt như của vùng này. Ngon nhất nhì thế giới! Chúng tôi ăn sáng, ăn trưa và ăn tối; ngày ba bữa đều bằng trái cây, rồi uống nước dừa tươi thay vì nước lạnh. Bạn đừng nghĩ là tôi quảng cáo dẫu cù-là nha! Tôi đi dạy học đồng lương tốt lắm, chưa anh chị Úc-Việt nào trả tiền hoặc mượn/mượn tôi làm tay khuyến mãi (marketeer) cho họ đâu! Chỉ vì cảm xúc, miệng ăn ngon làm sao thì ý bảo miệng nói rõ ra như vậy.

Ở nhà quê miền nam Việt Nam, tôi còn nhớ, bà con rất thích thưởng thức **ngũ-quả** (5 loại trái cây). Đó là trái chuối, trái mãng cầu (*mãng* hay *mãng*

cũng OK), trái dừa, trái đu-đu và trái xoài. Lý do là vì chúng thông dụng, rẻ tiền và có nhiều, nên nhà nào cũng hưởng được. Nhưng tại sao lại chỉ có 5 loại, nhiều lúc tôi tự hỏi, mà không kể cả chục thứ đầy dẫy ở quê ta (thí dụ như măng cụt, vú sữa, chôm chôm, mận, ổi, dưa hấu, ...)?



Ăn trưa bữa trước



Ăn tối bữa sau

Ngày xưa ngày xưa, ông tôi (hồi còn sống, lúc tôi còn ở tiểu học) đã giải thích như sau: người mình rất thích nguyên lý **ngũ-hành** (5 nguyên tắc vận hành trời đất và xã hội: kim, mộc, thủy, hỏa, thổ), nên đụng thứ gì cũng quy kết vào con số 5. (Mùng 5, mười bốn, hăm ba).

Thí dụ: nhạc thì có *ngũ-cung* (hò, xự, xang, liêu, cống); sức khỏe bản thân thì có *ngũ-tạng* (tâm, can, tỳ, phế, thận); màu sắc thì có *ngũ-sắc* (trắng, đen, đỏ, xanh, vàng); mùi vị thì có *ngũ-vị* (chua, ngọt, mặn, đắng, cay); và trái cây thì có *ngũ-quả* (chuối, măng cầu, dừa, đu đủ, xoài). Các nhà văn bình dân lại thi vị hóa ngũ-quả thành câu **tôi cầu vừa đủ xài** trong các sinh hoạt cúng kiến, lễ lộc (*tôi* = tui = chuối, *cầu* = măng cầu, *vừa* = dừa, *đủ* = đu đủ, *xài* = xoài). Tôi lại nghĩ khác. Mình có nhiều loại trái cây khác nhau, nên chọn 5 thứ nào cũng được, miễn là hợp vào hoàn cảnh là tốt. Mấy tay anh chị thuộc loại đá-cá-lăn-dưa rất khoái câu *cầu-chôm-vừa-đu-xài* nên họ rất thích trái chôm-chôm!

Ở Úc, ngũ-quả đã trở thành *thập-quả*. Trái cây tràn đầy, không gì mà không có. Tha hồ chọn lựa. Bây giờ tôi phải kể cho quý vị biết thêm một loại cây rất kỳ lạ, không thấy trên thị trường, chưa thấy ở vùng khác, lại ít người biết đến. Đó là cây *magic fruit*. Ăn lấy vị chứ không phải lấy bị mà ăn.

MAGIC FRUIT: CÓ MỘT KHÔNG HAI !



Kỳ hoa dị thảo: hột *magic*, biến vị chua & đắng thành ngọt

Tôi không biết tên khoa học của loại thảo mộc này. Chủ nhà ở Darwin (xin mạn phép kiểm duyệt, giấu tên gia chủ) cho biết tên nó là **magic fruit**, có nghĩa là trái kỳ diệu, giống như có phép ảo thuật. Ta cắn trái magic chín, màu đỏ sậm, nhả vỏ nhả hột; vị nó khá ngọt không thể diễn tả được. Điều kỳ lạ là: ngậm nhấp vị *magic fruit* chừng 30 giây rồi nếm thử muối chanh chua thì vị chua của chanh cũng biến thành ngọt! Chủ nhà thường hay ngậm nó trước khi uống ly cà phê đen đậm (thay vì dùng đường). Ngon hết xẩy! Thiệt là độc-nhất-vô-nhị.

Bạn hãy thử vào http://en.wikipedia.org/wiki/Miracle_fruit hoặc <http://www.nytimes.com/2008/05/28/dining/28flavor.html> thì biết thêm nhiều thông tin về loại cây đặc biệt này. Chủ nhà thân tình, gởi cho chúng tôi 3 cây nhỏ để làm giống, nhưng tiếc quá, không đem về Mỹ được. Tôi liền tặng lại cho các bạn khác ở Sydney. Không biết bên Việt Nam mình có loại cây kỳ lạ này hay không?

Tôi chợt nghĩ: mình nên dùng hột *magic* này để trị bệnh *tiểu đường*. Lý của tôi như thế này: ăn/uống đường nhiều quá làm cho dư thừa lượng đường trong máu, dễ gây ra bệnh tiểu đường; sở dĩ dùng đường nhiều quá vì ta sính vị ngọt của nó. Do đó, thiên hạ thích dùng đường vì hảo vị ngọt. Hạt *magic*, chứa ít lượng đường nhưng ngậm tàng vị ngọt, có thể lộng-chân-thành-giả. Chân là vị ngọt, còn giả là lượng đường. Khi dùng *magic fruit*, ta tưởng uống/dùng nhiều đường mà thật chẳng có bao nhiêu, vị ngọt vẫn đầy đủ.

Hết món uống, bây giờ, chuyển qua món ăn. Một gia đình ở Brisbane mời chúng tôi dùng món *tiết canh*. Đây cũng là một món ăn khá đặc biệt. Bà con ta ra tới hải ngoại vẫn còn mang theo món tiết canh. Hễ có cầu thì có cung!

BẠN CÓ THÍCH VÀ BIẾT ĂN TIẾT CANH KHÔNG ?



Đàn gà vịt sau vườn và đĩa tiết canh trên bàn tiệc

Anh DH Ân, một người bạn Đức-Việt có cho tôi biết từ lâu, cẩn thận với món *tiết canh* (ăn tươi, chưa được nấu chín) vì nó chứa nhiều vi-rút (virus) độc. Cho nên cần phải kiểm tra sức khỏe con vịt trước khi đánh tiết (đoan chắc là vịt không có bệnh). Nhiều khi cần coi chừng: tham thực phải chịu cực thân.

Gia chủ ở Brisbane trước khi khoản đãi chúng tôi món tiết canh vịt này, đã hỏi về gốc gác tôi ở miền nào của ViệtNam. Tôi bèn thành thật khai báo: quê tổ tôi là người Bắc-kỳ (Thái-Bình), ông cố và ông ngoại tôi là người Trung-kỳ (Phan-Rang), mẹ tôi là người Nam-kỳ (Hóc-Môn), còn tôi là người Hoa-kỳ (California). Anh VV Khuynh đặc ý, ra đàn gà vịt ở vườn sau nhà, bắt luôn hai con và đánh luôn mấy đĩa tiết thượng hạng để thết đãi chúng tôi.

Trước khi ăn, tôi nhắm mắt tưởng niệm đến mẹ tôi, bà đã dạy tôi cách ăn tiết canh hồi tôi lên 10 tuổi. Thuở ấy, thấy màu máu tươi là tôi đã rùng mình rồi. Mẹ tôi dặn: đầu tiên, múc vài muỗng tiết bỏ vào chén, sau đó lật các lá rau thơm như tía tô, răm, dấp cá, ngò gai, húng nhủi, quế, ... che lấp hết mặt tiết, rẩy lên trên vài hạt đậu phộng, nặn thêm một miếng chanh tươi, chan vào một muỗng nước mắm gừng; và voilà (kia kia), một món ăn đặc sản thuần túy quê hương Bắc-kỳ.

Thường thức món này, tôi cũng phải giấu em gái tôi vì nó chuyên ăn chay và rất kiêng kỵ các loại tiết. (Mẹ tôi sau này cũng ăn chay, bà ăn chay trường trên 30 năm, cho đến khi qua đời). Nói tới ăn chay tôi lại nhớ đến *con voi*. Con voi là con vật lớn nhất chuyên ăn cây cỏ mà không ăn thịt cá. Mới tuần trước ở Melbourne, anh NC Thông đã bàn với tôi cả ngày về vụ *con voi*. Con voi con voi, có còi voi đi trước, hai chân trước đi trước, ...

CẢ NGÀY ĐI TÌM CON VOI VỚI NGUYỄN CUNG THÔNG

Anh Nguyễn Cung Thông (NCT) đi du học ở Úc trước năm 1975. Anh là giáo sư dạy toán, nhưng chuyện đáng quý là anh đã dành hơn 30 năm trời để nghiên cứu về môn ngôn-ngữ-học. Anh viết cả trăm trang về *Nguồn gốc Việt(Nam) của tên 12 con giáp* (tí, sữu, dần, mẹo, thìn, tỵ, ngọ, mùi, thân, dậu, tuất, hợi). Bạn có tin nổi không? Tôi, lúc đầu, thì chưa tin; nhưng sau khi đọc hết các bài phát kiến của anh rồi thì hãnh diện lắm! (Xem mạng www.khoahoc.net). Hãnh diện vì thấy Tàu đã vay mượn kiến thức của Ta không ít. Bên ViệtNam, giới báo chí và nghiên cứu cũng rất thích thú, lấy các bài của anh mà đăng tứ tung.

Vì bị Tàu đô hộ cả 1000 năm nên Ta học của họ khá nhiều, nhưng trước khi họ tràn vào trung nguyên để chiếm Ta, thì bản chất của họ là cái gì? và văn minh của họ từ đâu tới? Ít ai chú ý đến chuyện cổ xưa, hoặc tìm học mấy cái thứ nhứt đầu này. Tôi may mắn được bạn-của-bạn-của-bạn-của-bạn giới thiệu, nên tìm cách đến thăm bạn NCT để học hỏi thêm.



Cả chục cuốn từ-điển, từ cổ đến kim, gồm đủ Tây-Tàu-và-Ta chi để đi tìm nguyên gốc của âm voi : voi (nôm) có trước, tượng (象, Hán-Việt) có sau

Theo NCT rất nhiều âm cổ trong chữ nho (sau này thành chữ Tàu) được bắt nguồn từ tiếng Việt cổ. Ảnh mới khám phá ra âm **voi** (tiếng Việt, tiếng nôm/nam) nảy nòi ra chữ **tượng** (象, tiếng Hán-Việt). Chữ *tượng*, đọc theo âm Quan-thoại (Mandarin) bây giờ là *xiàng*, nhưng đời xưa còn một cách đọc khác nữa là âm **vui**, còn ghi lại trong từ-điển *Thuyết Văn Giải Tự* của Hứa Thận (khoảng năm 121). Nhưng trong các từ-điển về sau như của Khang Hy, Hán-ngữ hiện đại, Thiều Chửu, thì âm *vui/voi* đã biến mất.

Tiểu là trong 12 con giáp lại không có *con voi*. Nếu có thì thật là vui! Thí dụ nhỏ con như tôi/tui mà sinh nhằm năm *tượng* (bự như con voi) thì hết đường binh luôn! Anh Cung-Thông cho biết là tìm được âm *voi/vui* từ trong từ-điển *Việt-Bồ-La* (AnNam-Lusitan-Latinh) của Alexandre de Rhodes theo phép biến âm: **oi** thành ra **ui**, thí dụ *tôi* thành ra *tui* như dân nam-bộ vẫn thường dùng.

Tóm lại, chỉ có một chữ *con voi*, mà phải truy lùng cả chục cuốn sách để tìm ra gốc gác của nó. Con voi là giống động vật to lớn ở miền nhiệt đới, của Đông Nam Á, và dĩ nhiên tên của con vật này cũng bắt đầu được gọi từ những dân tộc sống gần gũi với nó. Tên gọi đầu tiên của nó là *voi* và hình ảnh của nó cũng được gắn liền với bóng dáng tiền nhân của chúng ta như Hai Bà Trưng đã từng ngồi cưỡi.

Mặt khác, dân tộc phương bắc (Hoa) đã có dịp tiếp cận và giao lưu với các dân tộc dùng voi ở miền nam (Việt), nhưng đồng thời Hoa-tộc cũng cất giấu luôn tên gốc của nó sau khi chiếm được đất đai toàn vùng. Trong nhóm Bách-Việt chỉ còn sót lại Lạc-Việt, là vẫn giữ được tự chủ và tự trị, bởi vì dân tộc Lạc-Việt cương cường, còn nhớ đến chuyện xưa tích cũ.

Do đó, muốn giữ vững được gốc gác của mình thì chúng ta cần phải học hỏi để nhớ thêm và nhớ lại rất nhiều thứ. Dù cho hơi chán ngán khi nhìn tới đồng từ-điển mà NCT đang sử dụng, nhưng tui vẫn thấy tui vui, vì cái nhức đầu của mình không bằng một góc nhỏ so với công phu nỗ lực của bạn mình.

Thành thật cảm ơn anh NCT và chị Kim đã hết lòng đối với chúng tôi. Mong được tiếp đón anh chị khi qua thăm Mỹ quốc.

Hết bàn chuyện thú vật, ta hãy bàn đến chuyện cây trái. Bạn có bao giờ nghe tới vụ *thắt cổ cây* chưa? Cắt cổ gà vịt thì ta mới nghe qua mấy đĩa tiết canh ở bên trên rồi. Bây giờ, mời bạn nghe chuyện thắt cổ cái cây.

THẮT CỔ CÂY?

Trong khi đi thăm một vườn cây ăn trái của một gia đình nông gia, đang đi giữa một rừng cây xanh tươi tốt, bỗng nhiên thấy xuất hiện một cây héo úa tiêu điều, chết rục. Có lẽ cây bị sâu chẳng? Tôi tự hỏi. Nhưng nếu bị sâu tại sao không đốn đi để khỏi bị lây lan qua các cây khác? Thiếu nước chẳng? Vô lý, vì các cây xung quanh đều đang xum xuê rộ trái. Tôi hoàn toàn không hiểu (chẳng-có-rõ) lý do gì.



Còn xanh tươi



Bị thắt cổ → Rộ đầy trái



Phải tiêu vong

Chị Mỹ-Hương, chủ nhân vườn cóc, bèn giải thích: trước khi cây trở bông và đậu trái, chúng tôi lựa các cành/nhánh to, cắt vỏ bóc bên ngoài và đắp bọc thuốc bổ vây quanh chỗ bị cắt để chất dinh dưỡng chảy trực tiếp vào cành/nhánh cây một cách lẹ làng hơn phân bón chạy lên từ gốc rễ. Cách bồi bổ này, y như chúng tôi **thắt cổ** cây, khiến nó bị dồn tức, nên trở hoa sớm hơn và cây sẽ đơm trái to và nhanh hơn; kết quả là vườn cây trúng mùa (có quả sớm hơn những chỗ khác). Nông gia Úc-Việt, thật là tài tình! Nhưng, thắt cổ cây là phương pháp trái tự nhiên, nên sau khi cây ra đầy trái được vài mùa thì cây cũng sẽ bị chết non; thay vì thọ được 10 năm thì chỉ 3 năm vầy vùng hoa quả là cây bị tiêu tòng, đoản thọ.

Tôi lại lan man nghĩ sang cách phát triển cây kinh tế của một đất nước cộng sản. Chính sách nhà nước thích làm là tăng trưởng GDP (Gross Domestic Product, Tổng sản lượng nội địa) một cách nhanh chóng như phép thắt cổ cây xoài, cây cóc. Tại sao làm tăng trưởng tổng sản lượng (GDP growth) một cách quá nhanh, như Trung-cộng tăng trưởng đến 9 hoặc 10% hằng năm, lại là phản tự nhiên? Tưởng là giúp nước, ai dè hại dân. Bạn hãy cho phép tôi làm tài khôn, giảng đạo kinh-bang-tế-thể một hồi.

Số là, đại cuộc phát triển kinh tế (economy development) phải làm sao cho xã hội được quân bình và toàn diện. Ba bình diện cốt yếu: *sản xuất*

(production), *tiêu thụ* (consumption), và *phân phối* (distribution) phải được đồng đều; nhất là *phân phối lợi tức* (income distribution) để có thể san bớt hố lợi tức giàu nghèo trong dân chúng. Bốn thước đo quan trọng: mức tăng trưởng tổng sản lượng (GDP), độ lạm phát giá cả (inflation), tuần hoàn thương mại (business cycle) trôi sụt, và độ thất nghiệp (unemployment rate) cho một nền kinh tế phải được bền vững và điều hòa. Trung-cộng khoái tăng trưởng cao để làm giàu cho đảng, nên phải cần rất nhiều tài nguyên (resources) và năng lượng (energy). Hậu quả là: bên ngoài, phải dụ dỗ Phi-Châu cũng như lấn chiếm đất đai cùng biển đảo của Đông Nam Á mới có đủ phương tiện hầu nâng tăng trưởng GDP cao để thắt cổ kinh tế; còn bên trong, thì chứa đầy đầy bất công, tham nhũng và độc tài.

Bạn nào muốn biết thêm về vụ thắt cổ kinh tế thì nên tìm đọc quyển *Growth Fetish* (Thần tượng tăng trưởng) của *Clive Hamilton* (2003), một nhà kinh tế chính trị học người Úc ở Crows Nest - NSW, nhà xuất bản Allen & Unwin. Sách này do một người bạn Úc-Việt, anh Lê Xuân Lộc, vừa là nhà nghiên cứu triết học vừa là nhà kinh doanh thành công trên đất Úc, tặng cho tôi nhiều năm trước. Thiệt là tôi có duyên với dân Úc: vừa được ăn vừa được học. Thôi đủ rồi! Bài này đang viết về cây ăn trái, chứ không phải về cây kinh tế, nên tôi xin dừng ba hoa lại ở đây ... để sang cây ba hoa khác!

Kinh tế và *chính trị* y như mặt phải và mặt trái của cùng một đồng tiền. Và ngược lại. Bàn về kinh tế thì cũng cần nên nói sơ qua về chính trị một chút! Nhưng phải hết sức thận trọng, tôi tự nhủ mình, để khỏi mích lòng bè bạn. Nhất là bàn về chính trị (hay chính sự) của một địa phương. Vì nếu chưa có rõ mà dám lạm bàn sâu thì thể nào cũng mắc bệnh chủ quan, nhìn thiên lệch. Nhìn tổng quát, tôi thấy: hệ thống tổ chức sinh hoạt và xây dựng cộng đồng (một trong những đặc tính của bản sắc dân tộc Việt) của đồng bào Úc-Việt đi trước bà con Mỹ-Việt một bước.

Thí dụ: ở Úc, dân Úc-Việt đã tổ chức được cộng đồng người Việt trên toàn liên bang và dưới đó có cả những liên hệ nối kết với các tổ chức tiểu bang theo phong thái sinh hoạt hàng dọc một cách nhẹ nhàng, nhưng không kém phần hữu hiệu ở hàng ngang. Trong khi đó, bên Mỹ làm chưa được chuyện này, mặc dầu đã có nhiều nỗ lực kết nối trong quá khứ. Lý do thì phải cần cả một cuốn sách dày để diễn tả hiện trạng trên, với một phương pháp nghiên cứu khoa học, liên ngành và đầy đủ. Tuy nhiên, chúng ta vẫn có thể miêu tả tình hình này qua một vài nét đan thanh như dưới đây.

TÌNH HỮU NGHỊ GIỮA ÚC-VIỆT VÀ MỸ-VIỆT:
Muôn năm, vạn tuế, vạn vạn tuế ! 萬歲萬萬歲

Trước hết, tôi thành thật xin lỗi quý ông quý bà và các anh chị có tinh thần chống Trung-cộng cao độ, vì tôi đã sử dụng nhiều từ ngữ Hán-Việt và dám viết chữ *Tàu khựa* mà không sợ chúng đồng hóa chúng ta. Xin phép cho tôi thanh-minh-thanh-nga đôi điều. Thiệt ra, các từ ngữ Hán-Việt mà chúng ta đọc và viết bằng chữ la-tinh đều là chữ của Việt cả, không phải chữ của Trung-quốc đâu! Nếu quý vị không tin, thử bảo người Tàu chính cống (đừng bảo người Tàu-gốc-Việt vì có người rành tiếng Việt) đọc và viết chữ Hán-Việt bằng chữ abc như chúng ta được không? Và bảo họ nghe ta nói âm Hán-Việt xem họ có hiểu gì không? Xác suất của các câu trả lời sẽ là số zéro to tướng!

Còn chữ viết mà ta gọi là của Tàu hay '*Tàu khựa*' (danh từ hiện được dùng của mấy vị trong nước khi chống lại chính sách bá quyền của lãnh đạo Trung-cộng về các vụ xâm phạm biển đảo), thật ra, phải gọi là **chữ nho** mới đúng. Việc này cần phải có nhiều thời giờ để lý và luận mới ra lẽ. Xin hẹn lại lúc khác. Ghi chú thêm về từ '*khựa*' trong chữ kép '*Tàu khựa*': theo tôi nghĩ, đó là âm 'quốc' trong chữ Trung-quốc (中國 âm đọc là *chúng quạ*, người Việt viết trại thành *chúng khựa* hay *Tàu khựa*).

Cộng đồng người Việt nói chung và người Úc-gốc-Việt (Úc-Việt) nói riêng rất đa dạng và phong phú. Chuyển đi chúng tôi từ nam lên bắc, đâu đâu cũng thấy bà con hiếu khách, ít bon chen và tiếp đón nồng hậu. Nhiều khi hay không bằng hên! Cái hay là dù ở thành phố lớn nhỏ nào cũng có cộng đồng Người Việt tự do tại địa phương với các trung tâm sinh hoạt văn hóa một cách sinh động. Và bên trên đó lại có một tổ chức mang tính liên bang để phối hợp các vùng hàng ngang đến với nhau, một cách tương đối hữu hiệu.

Chúng tôi may mắn liên lạc được các bạn Úc-Việt từ cấp liên bang, và nhờ có được sự giới thiệu từ những bè bạn này, nên đi đến tiểu bang nào cũng nhận được sự giúp đỡ từ đầu đến cuối của các bạn tại địa phương, mặc dầu đây là lần đầu tiên chúng tôi mới gặp mặt họ. Toàn là những bộ mặt mới quen, nhưng lòng mình thì như đã!

Về *phép lãnh đạo* thì đâu đâu cũng theo các quy luật xã hội giống nhau, như một tổ chức thì cần phải có **viễn kiến** (*vision*, tầm nhìn xa, đủ các yếu tố cao, sâu, rộng, nặng), rồi tới **khả năng** (*competency*, có bản lĩnh, kiến thức lãnh đạo, phương tiện, nghiên cứu, vân vân và vân vân), và cuối cùng là

tổng hợp (*integrity*, kết hợp việc nói và làm, lý và sự, quy tụ cách học hỏi và hành động về một mối). Bài bản thì rất đơn giản, chỉ có bao nhiêu đó; nhưng thực hiện thì muôn vàn khó khăn!



Brisbane – Queensland



Melbourne – Victoria



Sydney – New South Wales



Darwin – Northern Territory

Thâm tình giao lưu giữa Úc-Việt và Mỹ-Việt

Lý do của các khó khăn là bối cảnh hiện hình dưới nhiều dạng *trở lực*. Chúng bao quanh đời sống tổ chức của chúng ta và đã ngăn cản khả năng sinh hoạt có-giới-hạn của từng cá nhân có lòng. Hai dạng trở lực chính trong các sinh hoạt cộng đồng thường nhật mà chúng ta thường thấy: thứ nhất là, các chính sách ngăn cản của Trung-cộng và Việt-cộng, không bao giờ cho phép người Việt tự do kết đoàn mà không bị họ kiểm soát, khống chế và lợi dụng; thứ nhì là, những mục tiêu vì quyền lợi tư riêng (*self-interest*) của các chính trị gia địa phương (bất luận người Úc hay người Mỹ) chia rẽ cộng đồng dân thiểu số (Úc-Việt hay Mỹ-Việt đều là dân tộc thiểu số trong một quốc gia đa văn hóa) theo thủ thuật chia-để-trị có tự ngàn xưa.

Hai lý do trở lực vừa được kể ở trên chỉ là *trở lực nhỏ*. Trở lực *to nhất* cho sự kết đoàn và tổ chức của chúng ta chính là *sự vô minh* của ta. Ý thức được sự

vô minh này là điều kiện cần và đủ để chúng ta có thể bắt đầu thay đổi cách nhìn và mưu lược sinh hoạt cố hữu từ trước đến nay của chúng ta. Kinh nghiệm chỉ huy và lãnh đạo trong các môi trường quân sự ngày xưa đã không còn phù hợp với các xã hội dân sự, đây tính dân chủ trẻ trung và năng động như tại Úc và Mỹ. Học vị và sự sang giàu mang tính cá nhân, tuy đôi khi cần, nhưng chưa chắc đủ để bảo đảm cho một sự tập hợp của tập thể.

Phong thái sinh hoạt mới của người Việt tự do trên toàn thế giới là tập làm quen với cách làm việc chung với nhau, **team work**, mang tinh thần đồng đội; mà *đội* này lại bao gồm nhiều ý kiến khác biệt nhau. Lối làm việc cũ của chúng ta là phải muôn người như một, cùng phe cùng phái, chứ không thể *cùng-phe-khác-phái* như những mô hình lãnh đạo tân tiến. Phong thái mới là sự chấp nhận *công lý* (tương đối với số đông) thay vì đòi hỏi *chân lý* (tuyệt đối với tất cả) sẽ tạo nên nhiều *lũy lực* (synergy) cho sức mạnh tập thể.

Cách nhìn sinh hoạt mới là tổng hợp giữa hai thế hệ khác nhau. *Khôn chi trẻ mà khỏe chi già?* hoặc *trẻ cậy cha già cậy con* là những tập hợp mới theo truyền thống tổ tiên xa xưa trong ViệtSử; mà nên tránh đề cao hay thiên lệch chỉ một bên. Đòi hỏi tuổi trẻ phải lên đường, ca ngợi hậu duệ phải dẫn thân, đều có mặt phủ định của nó; vì chỉ có *dụng* mà không chịu *dưỡng*!

Tuổi dẫn thân và mang trách nhiệm nhiều hơn người thường là tuổi năm mươi, sáu mươi trở lên. Xin lỗi bạn đừng vội cười tôi! Với tuổi này chúng ta mới kinh qua những năm tháng lo cho việc làm lụng kiếm tiền riêng tư, lo cho con cái lớn khôn. Giờ là lúc bớt lo cho cá nhân, nên nghĩ về dân tộc và phúc lợi của xã hội, cần phải *ứng* ra hậu quả cho tương lai vì đã *hưởng* nhiều nguyên nhân từ quá khứ. Hỡi quý ông bà, bạn già trên dưới 60 của tôi ơi!

*Cưng ơi có bao lâu
Sáu mươi năm cuộc đời !*

Tiếp tục đòi hỏi những ưu đãi của tuổi về hưu và ham muốn hưởng thụ vì cho rằng mình đã 'quá đát' là sự chọn lựa của từng cá nhân. Mình nghĩ mình đã quá già vì tuổi tác, không thể sinh hoạt thiện nguyện có lợi cho cộng đồng và làm gương tốt cho giới trẻ, là cách nhìn cũ kỹ, lỗi thời. Tuổi thọ trung bình của công dân Úc và Mỹ là, đàn ông 80 đàn bà 85; chúng ta vẫn còn nhiều thời giờ để biến cuộc đời thành lý tưởng và có ý nghĩa. Mời bạn đi dạo thêm một vòng nữa.

AN CƯ LẠC NGHIỆP và NỐI VÒNG TRĂM VIỆT



Đền thờ Quốc Tổ - Melbourne



Trụ sở làm việc - Brisbane



Trung tâm Văn hóa & Sinh hoạt Cộng đồng – Sydney



Các trung tâm văn hóa như đền thờ tổ hay cơ sở sinh hoạt cộng đồng (đã được *mua xài*) đều là tài sản chung do công lao góp sức và thiện nguyện của đồng bào Úc-Việt tạo dựng. Người-gốc-việt đi tới đâu cũng không quên nguồn cội, tụ hội thành cộng đồng và gìn giữ tiếng Việt trong sáng của dân tộc mình. Các cộng đồng Úc-Việt được thành lập dưới hình thức bất vụ lợi là bằng chứng hữu hiệu của các *tổ chức dân sự* (civil society organization hoặc NGO, không trực/lệ thuộc nhà nước) trong một môi trường sống dân chủ và tự do tại hải ngoại.

Chúng tôi có duyên đã đi qua được 4 tiểu bang, từ nam chí bắc, và thăm viếng các trụ sở cộng đồng, trung tâm sinh hoạt cùng đền thờ Quốc tổ của các bạn Úc-Việt trong các tổ chức Người Việt tự do. Được ăn uống thức ăn thuần túy ViệtNam, được nói năng bằng tiếng Việt mến yêu, và nhất là được sinh hoạt và san sẻ cùng các bạn trong mọi vấn đề: về gia đình và con cái, về cuộc sống mới, về bản sắc dân tộc, về tổ chức cộng đồng, về tổ quốc lâm nguy, về khủng hoảng toàn cầu, về thiên hạ thái bình, và nhiều thứ nữa ... (chưa nhớ ra hết!) là một vinh hạnh trong cuộc đời của chúng tôi.

Mọi thứ sinh hoạt thảo luận đều trong tinh thần tương-kính-tương-nhượng và dưới phong thái minh biện và phản biện. Một *trăm-Việt* mới đã ra đời trong lòng chúng tôi và trên thế giới (y như một *Bách-Việt* có cách nay 5000 năm trước). Dây liên hệ linh thiêng đang kết nối các cộng đồng Úc-Việt và Mỹ-Việt trong lòng và trí của chúng ta. Đây là những bước đường đầu.
Positive thinking!



Hẹn ngày tái ngộ !!!

Mọi sinh hoạt văn hóa và giáo dục thành tựu dưới nhiều hình thức, nhiều nơi, và nhiều thế hệ. Con cháu thế hệ hai và ba vẫn tiếp tục sử dụng tiếng Việt, ngoài tiếng Anh thông dụng, để thông đạt cùng gia đình nội ngoại, cũng như giao thiệp với đồng bào gốc Việt ngoài xứ Úc. Đây là những thành tựu với nhiều hy vọng. Chậm mà chắc!

Hình thể nước ViệtNam xa xưa, cong như chữ S, đã trở thành quá nhỏ bé và hạn hẹp cho gần 4 triệu người Việt sống tự do tại hải ngoại. Chữ S là nội tâm, còn chữ O tròn vo trở thành thực thể của chúng ta trên khắp năm châu bốn biển. Chỉ biết khư khư giữ chữ S không thôi với một nhóm người đang lãnh đạo, vừa hết sức cù-lần và vừa vô cùng chẳng-có-rõ, thì sẽ bị lười bò từ

từ nó liếm. Cần phải quốc tế hóa ViệtNam thành chữ O mới hiệu năng và dân chủ hóa ViệtNam mới hữu dụng.

Nhà nước cộng sản đã lập lờ gọi các tộc người Úc-Việt, Mỹ-Việt, Pháp-Việt, Đức-Việt, ... là *Việt-kiều*. Định nghĩa của Việt-kiều, thật ra chỉ ứng dụng cho những người Việt có quốc tịch ViệtNam đang sinh sống tạm ngoài xứ như: công chức đi làm ngoại giao, nhân công lao động và du học sinh. Đây là một lầm lẫn, kém khôn ngoan của nhà nước vì thiếu hợp tình hợp lý. Gọi là Việt-kiều để cộng sản còn có thể tiếp tục lợi dụng hút *chất xám* (trí thức) và rút *chất xanh* (tiền bạc), hầu củng cố ngôi vị độc đảng của mình cho đặc quyền đặc lợi của chỉ một nhóm nhỏ lãnh đạo độc tài thuộc hàng đầu đảng.

Chính sách ứng xử của nhà nước Việt-cộng, nghĩ tới nghĩ lui, rất ư là *cù-lần* vì quá nhút nhát đối với Trung-cộng, lại tỏ vẻ *chăng-có-rõ* vì không biết tìm đến *chất keo* để đoàn kết dân tộc. Một lần nữa, just a friendly reminder: mấy ông lãnh đạo cộng sản (cs) hãy coi chừng: tìm cù lại thấy cú và nhìn cú hóa ra cù. Đố quý vị quan chức hàng đầu nhà nước cs hiểu 'chất keo' là gì? Biết chết liền!



**Chân Thành Cảm Tạ Quý Ông Bà và Quý Anh Chị Đã Giúp Sức
Cho Chúng Tôi Trong Chuyển Sinh Hoạt Việt-Học
Hè 2011 @ Australia**

Nguyễn Văn Vinh . Chị Sáu Chí . Nguyễn Đình Khánh (Đài VNRA) . Trần Hữu Triêm
Võ Minh Cương . Nguyễn Đình Hùng . Nguyễn Đức Hiệp . Nguyễn Cung Thông & Kim
La Khải . Hồ Tôn Thanh Thế . Tăng Như Bình . Mai Thanh Lập . Triệu Thanh Hường
Quốc Việt (Đài SBS) . Nguyễn Thế Phong & Nguyệt . Nguyễn Thế Thái & Văng Ngọc Đạm
Lê Văn Ân . Nguyễn Thế Năng . Trần Đông . Thái Thị Thu Nguyệt . Huỳnh Thị Phượng
Bùi Trọng Cường & Kim Dzung . Phan Lạc Cảnh & Nguyễn Thu Minh
Vũ Hải Vân . Trần Thanh Vân . Huỳnh Thanh Vân
Vũ Trung Hiệp . Lê Trọng Kế . Vũ Việt Khuynh & Nga . Nguyễn Xuân Sanh
Nguyễn Thành Bửu
Võ Văn Xuân & Lượm . Quách Ca & Hồ Thị Mỹ Hương . Lâm Hiếu Sĩ

và nhiều bạn khác chưa nêu tên.